

Số: 10611 /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày 29 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình số 17-CTr/TU, ngày 04/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình số 17-CTr/TU ngày 04/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung tổ chức quán triệt, triển khai, cụ thể hóa những nội dung Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình số 17-CTr/TU ngày 04/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trong đó tập trung vào nhóm nhiệm vụ và giải pháp: Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân và hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động.

- Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị và nhân dân trên địa bàn tỉnh để thực hiện.

2. Yêu cầu:

Việc triển khai Kế hoạch phải thể hiện được vai trò kiến tạo, điều phối của UBND tỉnh, phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động của người đứng đầu theo tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh.

Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, các ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện. Quán triệt sâu sắc, đầy đủ nội dung Nghị quyết tới các cấp, các ngành và nhân dân.

3. Mục tiêu:

3.1. Mục tiêu tổng quát:

- Phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh, hiệu quả, bền vững, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng công nghiệp hiện đại, thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tăng chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về mặt nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về tinh thần phục vụ và nâng cao trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo của các cơ quan nhà nước trong việc giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

- Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh doanh trong khu vực kinh tế tư nhân. Phần đầu đến năm 2020 có khoảng 10.000 doanh nghiệp; đến năm 2025 khoảng 15.000 doanh nghiệp và đến năm 2030 khoảng 20.000 doanh nghiệp.

- Tốc độ tăng trưởng của kinh tế tư nhân cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế tỉnh. Phần đầu tăng tỉ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân vào GDP để đến năm 2020 đạt khoảng 55%, năm 2025 khoảng 60%, đến năm 2030 khoảng 65% - 70%.

- Bình quân giai đoạn 2016 – 2025, năng suất lao động tăng khoảng 05 – 06%/năm. Thu hẹp khoảng cách về trình độ công nghệ, chất lượng nhân lực và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp tư nhân so với nhóm doanh nghiệp tư nhân tại các tỉnh dẫn đầu trong nước; có doanh nghiệp tư nhân tham gia mạng sản xuất, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với mục tiêu và nhiệm vụ chung phần đầu cải thiện cả về điểm số và vị trí xếp hạng về môi trường kinh doanh của tỉnh, phần đầu đưa chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đến năm 2020 thuộc top 10 của nhóm các tỉnh xếp thứ hạng khá (từ thứ hạng 13-23) trong toàn quốc.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách đồng bộ, nhất quán, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh an toàn, ít rủi ro, nhằm thu hút đầu tư tư nhân và bảo đảm hoạt động của kinh tế tư nhân cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng theo cơ chế thị trường

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp UBND tỉnh đã đề ra tại Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; Chi thị số 10/CT-UBND ngày 23/6/2017 về tăng cường cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; định kỳ tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

+ Tập trung triển khai quyết liệt, nghiêm túc các giải pháp tại Kế hoạch số 3038/KH-UBND ngày 26/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội, Kế hoạch số 24-KH/TU ngày 02/02/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TW; Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020; hoàn thiện và triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu kinh tế của tỉnh Đắk Lắk gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2017 – 2025, định hướng đến năm 2030.

+ Nghiên cứu và xây dựng dự thảo, trình ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh về quy định biện pháp, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, bố trí nguồn lực và quyết định dự toán ngân sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Luật Ngân sách nhà nước. Thời gian hoàn thành trong quý IV/2018.

- Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát để kiến nghị sửa đổi các quy định pháp luật về đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý đảm bảo thống nhất với các quy định của Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp, đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo hướng minh bạch, thuận lợi, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp.

2. Bãi bỏ các rào cản, điều kiện kinh doanh không cần thiết, bất hợp lý, mở rộng khả năng tham gia thị trường, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng

- Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, đề xuất bãi bỏ các điều kiện kinh doanh hiện hành trong lĩnh vực quản lý và thủ tục hành chính

đang gây cản trở, khó khăn cho hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp. Nghiêm túc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020, Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 của Chính phủ và Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh, tổng hợp và báo cáo kết quả định kỳ theo quy định.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan định kỳ hàng tháng thực hiện Chương trình truyền hình trực tiếp “Dân hỏi – Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước trả lời” với các chủ đề liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tiếp tục tham mưu UBND tỉnh duy trì, tổ chức tốt Hội nghị đối thoại doanh nghiệp 02 lần/năm để lãnh đạo UBND tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan trực tiếp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tổ tư vấn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh tiếp tục tiếp nhận các kiến nghị, ý kiến phản ánh trực tiếp của doanh nghiệp, tham mưu UBND tỉnh tổ chức có hiệu quả “Ngày thứ Năm doanh nghiệp” để Lãnh đạo UBND tỉnh trực tiếp hoặc chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan xử lý, giải quyết những khó khăn, vướng mắc nhằm hỗ trợ, tạo thuận lợi nhất cho doanh nghiệp phát triển.

- Sở Tư pháp tăng cường việc theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Quyết định số 1996/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020 nhằm bảo vệ đầy đủ, kịp thời quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, nhà đầu tư theo đúng quy định tại Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Sở Công Thương tiếp tục đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, phối hợp với các Bộ ngành đẩy mạnh hoạt động dự báo thị trường trong và ngoài nước, phổ biến kịp thời thông tin thị trường tổ chức kết nối thị trường cả trong và ngoài nước, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường nội địa tiêu thụ sản phẩm đến các tỉnh, thành phố trong nước nhằm xây dựng và triển khai các hoạt động kết nối doanh nghiệp theo cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; kết nối với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, định hướng gắn kết đến thị trường quốc tế.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã xây dựng, bảo hộ nhãn hiệu và nâng cao giá trị thương hiệu sản phẩm để liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, trong đó tập trung ưu tiên những sản phẩm nông sản chủ lực của địa phương để tạo ra các sản phẩm nông sản có giá trị cao phục vụ cho xuất khẩu.

3. Tăng cường khả năng tiếp cận cơ sở hạ tầng và các nguồn lực

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục tham mưu đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực, phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của tỉnh để phát triển sản xuất kinh doanh theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 06/10/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch giai đoạn 2016-2020, Quyết định số 373/QĐ-UBND ngày 21/02/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách nhằm thu hút vốn đầu tư xã hội hóa vào các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Sở Tài chính chủ trì, nghiên cứu, tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng Khu tập trung dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gồm khu làm việc chung, các đơn vị tư vấn, hỗ trợ, ươm tạo, thúc đẩy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, ... nhằm mục đích kết nối, hỗ trợ, nâng cao năng lực cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

- Ngân hàng Nhà nước – Chi nhánh tỉnh chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trên địa bàn, thực hiện tiết giảm chi phí để giảm mặt bằng lãi suất cho vay, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật, góp phần hỗ trợ tăng trưởng kinh tế của địa phương.

4. Hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất chất lượng

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan khuyến khích, động viên tinh thần kinh doanh, ý chí khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong toàn xã hội, nhất là trong cộng đồng doanh nghiệp. Trên cơ sở hướng dẫn địa phương triển khai Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ, xây dựng lộ trình, nhiệm vụ cụ thể để thực hiện, phù hợp với thực trạng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh, nhằm triển khai có hiệu quả Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025.

- Ban Điều hành Dự án Nâng cao năng suất chất lượng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai có hiệu quả Dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020”, hỗ trợ doanh nghiệp bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, phát triển tài sản trí tuệ cho doanh nghiệp; nâng cao năng suất chất

lượng trong sản xuất sản phẩm và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu và phát triển công nghệ tạo ra sản phẩm khoa học và công nghệ, đăng ký chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tăng cường chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp hợp tác, liên kết chặt chẽ với doanh nghiệp về đào tạo nghề nghiệp theo nhu cầu của doanh nghiệp và thị trường lao động. Đẩy mạnh thực hiện chiến lược phát triển nguồn nhân lực gắn với thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên giai đoạn II (2016-2020), Đề án Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025 và Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổng hợp, xây dựng Kế hoạch trợ giúp đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa; tổ chức triển khai các lớp đào tạo, tập huấn ngắn hạn, chú trọng trang bị kiến thức hội nhập kinh tế quốc tế nhằm bồi dưỡng kỹ năng quản lý, quản trị hiện đại cho người quản lý doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển bền vững doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thống nhất nhận thức, tư tưởng về phát triển kinh tế tư nhân

- Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu công tác chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 10-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình số 17-CT/TU của Tỉnh ủy, đồng thời quán triệt tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh; đồng thời ngăn chặn mọi biểu hiện của quan hệ “lợi ích nhóm”, thao túng chính sách để trục lợi bất chính. Đẩy mạnh các chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước đối với kinh tế tư nhân, khuyến khích, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân, xóa bỏ mọi rào cản, định kiến, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh và đúng định hướng; nỗ lực liên kết hợp tác và đổi mới sáng tạo vì mục tiêu chung nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, thương hiệu quốc gia và làm giàu cho tổ quốc.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư sớm tham mưu ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh trong việc quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập thay thế Quyết định số 06/2012/QĐ-UBND ngày 15/3/2012 của UBND tỉnh, với tinh thần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đảm bảo quyền tự do kinh doanh của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và hộ kinh doanh thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Nâng cao năng lực, hiệu quả phối hợp quản lý Nhà nước theo ngành, lĩnh vực và địa phương đối với kinh tế tư nhân.

- Sở Nội vụ chủ trì tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2784/QĐ-UBND ngày 09/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 18/4/2017 của Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước, chú trọng cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa dịch vụ hành chính công nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính. Xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Thanh tra tỉnh chủ động, thường xuyên kiểm tra, giám sát và hướng dẫn các sở, ban, ngành, đơn vị nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; tránh để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình số 17-CTr/TU ngày 04/10/2017 của Tỉnh ủy, về ban hành Chương trình thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và những nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch thực hiện của UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

1. Khẩn trương xây dựng Kế hoạch hành động cụ thể của ngành, địa phương, đơn vị mình, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, cơ quan chủ trì và dự kiến các bước tiến hành để triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện nghiêm quy định chế độ báo cáo. Định kỳ hàng quý (trước ngày 05 của tháng cuối quý) và báo cáo năm trước ngày 05/12, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện quý và cả năm gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức phổ biến, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ, Chương trình số 17-CT/TU ngày 04/10/2017 của Tỉnh ủy và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, cộng đồng doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân; tuyên truyền vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân tích cực hưởng ứng, triển khai thực hiện.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề chưa phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo và đề xuất với UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và đầu tư) để xem xét, điều chỉnh kịp thời. / *vu*

vu
Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Ph 70b).

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị